

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực Đường thủy nội địa và lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 2 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 2784/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 3143/QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố bổ sung, sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 23 thủ tục hành chính lĩnh vực Đường thủy nội địa và lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang (có danh mục kèm theo).

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo các Quyết định số 416/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 2 năm 2017; Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 4 năm 2017; Quyết định số 2784/QĐ-BGTVT

ngày 29 tháng 9 năm 2017; Quyết định số 3143/QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 11 năm 2017.

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại đơn vị theo đúng quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế:

Các thủ tục số 3, 12, 14, 17, 18 và 19 thuộc lĩnh vực Kế hoạch - kỹ thuật; thủ tục số 12, 14 đến 18, 23 đến 28 và 33 đến 36 thuộc lĩnh vực Quản lý phương tiện và người lái tại Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung (22 thủ tục hành chính);

Thủ tục số 11 thuộc lĩnh vực Đường bộ tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *1/2*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP Trần Văn Đồng,
P. KSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Đức

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH TIỀN GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 766 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
1	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải - BGTVT-TGG-285587	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải (Địa chỉ: Số 469 Thái Sanh Hạnh, Phường 9 TP. Mỹ Tho) hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải Tiền Giang (Địa chỉ: Số 19A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 4, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) hoặc gửi qua đường bưu điện.	<ul style="list-style-type: none"> - Phí sát hạch và thi cấp bằng thuyền trưởng Hạng ba: 170.000 đồng/lần. - Phí sát hạch và thi cấp bằng máy trưởng hạng ba: 140.000 đồng/lần. - Lệ phí: 50.000 đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa (Thông tư số 47/2005/TT-BTC); - Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa (Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT);</p> <p>- Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa (Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT).</p>
2	<p>Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải Tiền Giang (Địa chỉ: Số 19A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 4, TP. Mỹ Tho,</p>	<p>- Lệ phí cấp, đổi GCNKNCM: 50.000 đồng/lần; - Lệ phí cấp, chứng chỉ chuyên môn: 20.000 đồng/lần</p>	<p>- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Thông tư số 47/2005/TT-BTC; - Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT; - Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải - BGTVT-TGG-285588		tỉnh Tiền Giang) hoặc gửi qua đường bưu điện		
3	Cấp, cấp lại, chuyển đổi chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Cơ sở dạy nghề - BGTVT-TGG-285589	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.	Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải (Địa chỉ: Số 469 Thái Sanh Hạnh, Phường 9 TP. Mỹ Tho)	Lệ phí: 20.000 đồng/lần.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Thông tư số 47/2005/TT-BTC; - Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT; - Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT.
4	Dự kiểm tra lấy chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản - BGTVT-TGG-285590	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	nt	Lệ phí cấp chứng chỉ chuyên môn: 20.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Thông tư số 47/2005/TT-BTC; - Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT; - Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT.
5	Chấp thuận đơn vị tư vấn giám sát dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận	Chậm nhất 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn giám sát.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa		(Số 19A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang)		- Thông tư số 69/2015/TT-BGTVT ngày 9/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nạo vét luồng đường thủy nội địa, vùng nước cảng, bến thủy nội địa kết hợp tận thu sản phẩm.
6	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Không quá 02 (hai) giờ làm việc đối với Cảng vụ đường thủy nội địa và 03 (ba) giờ làm việc đối với các cơ quan có thẩm quyền khác, kể từ khi đã nhận đủ các giấy tờ hợp lệ.	Cảng vụ Đường thủy nội địa, đơn vị quản lý đường thủy nội địa, Cảnh sát đường thủy hoặc Ủy ban nhân dân gần nhất nơi xảy ra tai nạn	Không	Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; - Thông tư số 69/2014/TT-BGTVT ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa.
II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
1	Cấp mới Giấy phép lái xe - BGTVT-TGG-285616	Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	- Cơ sở đào tạo Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải Tiền Giang (469, Thái Sanh Hạnh, Phường 9, Mỹ Tho, Tiền Giang	- Lệ phí: 135.000 đồng/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT); - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>- Cơ sở đào tạo Công ty cổ phần vận tải ô tô Tiền Giang (Số 152, Lý Thường Kiệt, phường 6, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang)</p>	<p>đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.</p>	<p>thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng (Thông tư số 188/2016/TT-BTC).</p>
2	<p>Cấp lại giấy phép lái xe - BGTVT-TGG-285660</p>	<p>Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch. Riêng đối với trường hợp người có giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng thì sau</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải (Số 19A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang)</p>	<p>- Lệ phí: 135.000 đồng/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng/lần; sát hạch</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại giấy phép lái xe.		thực hành: 50.000 đồng/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.	
3	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp - BGTVT-TGG-285618	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	nt	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC.
4	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp - BGTVT-TGG-285619	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	nt	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC.
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp - BGTVT-TGG-285620	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	nt	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp - BGTVT-TGG-285621	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	nt	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC.
7	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam - BGTVT-TGG-285622	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	nt	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC.
8	Đăng ký khai thác tuyến - BGTVT-TGG-285502	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải (Số 19A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang)	Không	- Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; - Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT quy định về tổ chức quản lý hoạt động vận tải

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					bảng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.
9	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác - BGTVT-TGG-285501	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	nt	Không	- Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP (Nghị định số 11/2010/NĐ-CP); - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
10	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển	Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc không quá	nt	Không	Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ - BGTVT-TGG-285742	02 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo kết quả khảo sát hoặc báo cáo kết quả hoàn thành gia cường đường bộ của tổ chức tư vấn đủ điều kiện hành nghề bảo đảm cho xe lưu hành an toàn.			lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.
11	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động - BGTVT-TGG-285751	Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	nt	Không	Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe (Nghị định số 65/2016/NĐ-CP).
12	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe - BGTVT-TGG-285564	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	nt	Không	Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.
13	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động - BGTVT-TGG-285755	- Trường hợp trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: Trong thời gian không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị,	nt	Không	Nghị định số 65/2016/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>Tổng cục Đường bộ Việt Nam phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động; Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động. Trường hợp không cấp lại, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>- Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền cấp lại giấy chứng nhận cho trung tâm sát hạch. Trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác - BGTVT-TGG-285766	Không quá 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	nt	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT); - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT).
15	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của	Trong 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	nt	nt	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	quốc lộ đang khai thác - BGTVT-TGG-285767				
16	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác - BGTVT-TGG-285768	Trong 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	nt	nt	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT.
17	Gia hạn Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác - BGTVT-TGG-285769	Trong 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn gia hạn theo quy định	nt	nt	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT.